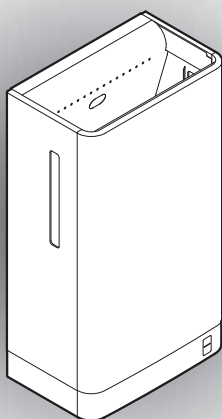


MÁY SẤY TAY TYC422W, TYC423WC



Chú ý về an toàn.....	2
Bảng chất có hại trong sản phẩm.....	3
Phụ kiện.	4
Chú ý khi vận hành.....	5

Cách sử dụng.....	6
-------------------	---

Bảo dưỡng.....	7~9
----------------	-----

Xử lý sự cố.....	10~11
Thông số kỹ thuật.....	12

Mở đầu

Cách sử dụng

Bảo dưỡng



Xử lý sự cố

- Cảm ơn quý khách đã lựa chọn sản phẩm của chúng tôi. Vui lòng đọc kỹ bản hướng dẫn này để sử dụng sản phẩm an toàn.
- Vui lòng đọc kỹ bản hướng dẫn trước khi sử dụng sản phẩm và lưu giữ bản hướng dẫn ở nơi dễ dàng tìm thấy khi cần.



Chú ý về an toàn




Trong bản hướng dẫn này, để lắp đặt sản phẩm đúng cách nhằm tránh nguy hại cho quý khách và người khác cũng như tổn hại về tài sản, chúng tôi có sử dụng nhiều ký hiệu.



Biểu tượng và ý nghĩa

 CẢNH BÁO	Hiển thị rằng nếu phớt lờ nội dung đã được trình bày trong cột này mà lắp đặt nhầm thì có thể dẫn đến tử vong hoặc bị thương nặng về người.
 CHÚ Ý	Hiển thị rằng nếu phớt lờ nội dung đã được trình bày trong cột này mà lắp đặt nhầm thì có thể dẫn đến bị thương hoặc phát sinh thiệt hại về tài sản.

Các biểu tượng dưới đây được dùng để chỉ các hướng dẫn an toàn quan trọng khi sử dụng sản phẩm.

Biểu tượng	Ý nghĩa
	Là nội dung không được làm (cấm).
	Là nội dung nhất định phải làm (bắt buộc).

 CẢNH BÁO	
 Cấm	<p>Luôn sử dụng đúng nguồn điện quy định. Nếu không, có thể gây ra chập cháy.</p> <p>Không làm hỏng dây nguồn. Nếu liên tục sử dụng thiết bị khi dây nguồn bị hỏng có thể gây ra cháy, chập điện.</p> <p>Không được tháo, sửa chữa hay sửa đổi sản phẩm. Nếu không, có thể gây ra cháy hoặc điện giật.</p> <p>Không để thuốc lá lên trên sản phẩm. Nếu không, có thể làm cháy bề mặt hoặc gây ra cháy.</p> <p>Không lấy tay che các lỗ thổi khí hoặc nhét dị vật vào lỗ thổi khí. Nếu không, có thể gây cháy hoặc vấn đề khác về sản phẩm.</p> <p>Không phun nước lên máy sấy khi vệ sinh. Nếu không, có thể gây điện giật hoặc vấn đề khác về sản phẩm.</p>
	<p> Bắt buộc</p> <p>Trước khi vệ sinh, hãy ngắt điện. Nếu không, có thể dẫn đến kích hoạt thiết bị đột ngột hoặc điện giật.</p> <p>Không được sử dụng trong quá trình vệ sinh sản phẩm. Cơ thể người dùng có thể sẽ cảm thấy khó chịu hoặc phản ứng bất thường, tùy thuộc vào loại xà phòng hoặc hóa chất dùng để vệ sinh sản phẩm.</p>

 CHÚ Ý	
 Bắt buộc	<p>Không trèo lên, đu hoặc dựa vào sản phẩm. Nếu không, có thể làm rơi sản phẩm và gây chấn thương hoặc hư hỏng.</p>
	<p>Khi vệ sinh, đảm bảo khí thổi đủ mạnh và không cho người khác sử dụng sản phẩm cùng lúc. Người dùng có thể bị choáng hoặc bị phản ứng bất thường tùy vào loại xà phòng hay hóa chất sử dụng để vệ sinh.</p>
YÊU CẦU	
<p>Dùng vật liệu chống thấm nước cho tường xung quanh hoặc sàn vì nước có thể bắn ra nếu người dùng di chuyển tay nhanh trong khi sấy tay. Không bỏ rác hay tạp chất vào khoang sấy. Nếu không có thể gây trục trặc.</p>	

Nội dung này dùng cho thị trường Đông Nam Á (mã TYC423WC)

Bảng chất có hại trong sản phẩm

Chất gây hại						
Tên gọi	Chì (Pb)	Thủy ngân (Hg)	Cadimi (Cd)	Crom hóa trị VI (Cr(VI))	Polybrominat ed biphenyl (PBB)	Polybrominate diphdenyl (PethBDEer)
Mô tơ quạt	○	○	○	X	○	○
Máy làm nóng	○	○	○	○	○	○
Bảng mạch	X	○	○	X	○	○
Sensor, dây nguồn, dây điện, dắc cắm	X	○	○	○	○	○
Bộ cố định	○	○	○	X	○	○
Điều khiển nhiệt độ	X	○	○	○	○	○

Bảng trên được lập căn cứ theo quy định ban hành SJ/T 1364-2014.

O: Biểu thị vật chất có hại ở linh kiện có hàm lượng chất trong nguyên liệu ở dưới yêu cầu hàm lượng hạn chế theo quy định của GB/T 26572-2011.

X: Biểu thị vật chất có hại tối thiểu trong hàm lượng chất trong nguyên liệu vượt quá yêu cầu theo quy định của GB/T 26572-2011. (mà trước mắt trong ngành chưa có phương án thay thế, phù hợp với pháp lệnh bảo vệ môi trường RoHS của châu Âu)

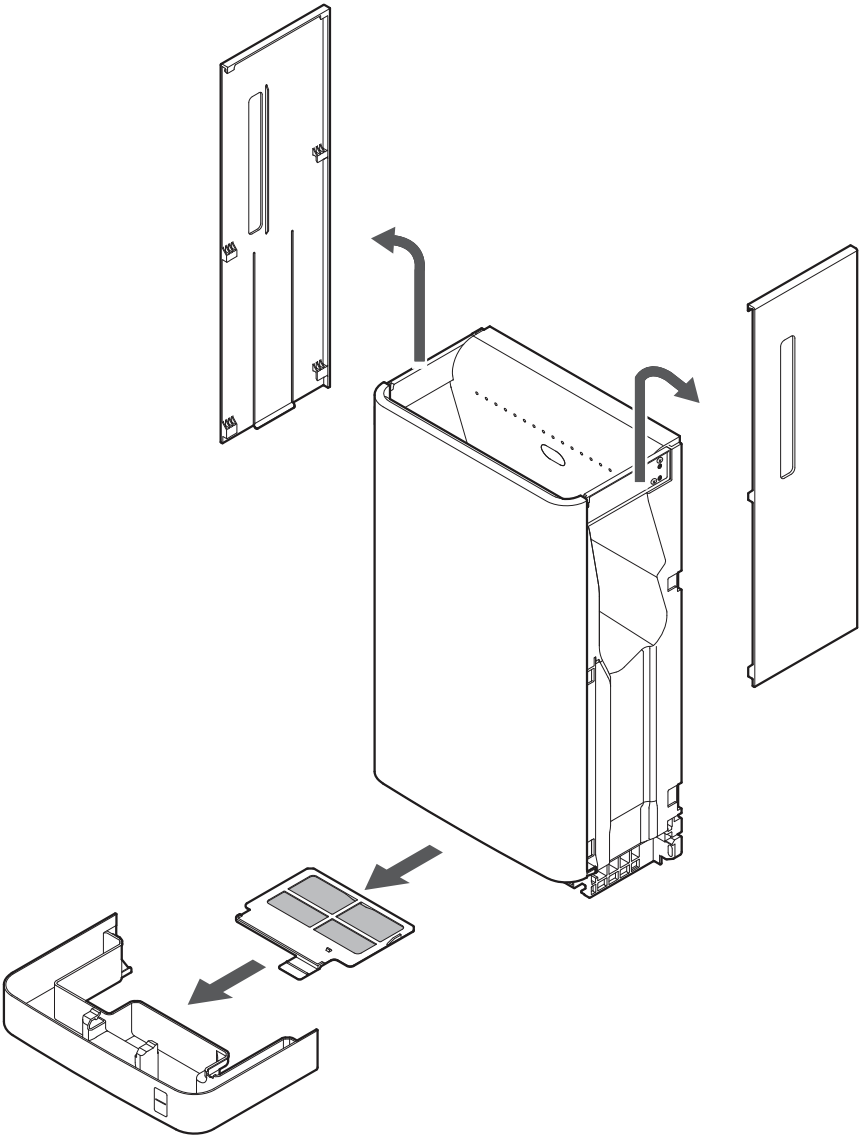


Số ký hiệu này biểu thị sản phẩm đang ở dưới trạng thái sử dụng bình thường thì thời hạn sử dụng đảm bảo môi trường là 10 năm.

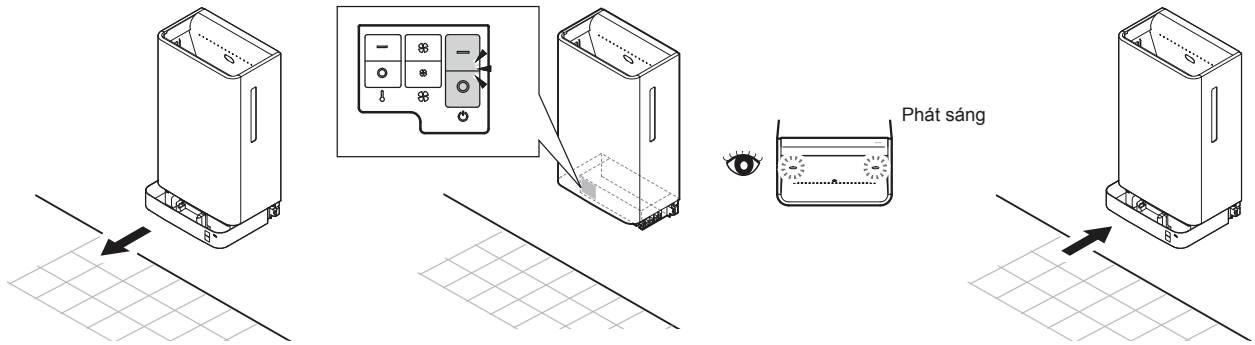
Yêu cầu

Đây là sản phẩm có chứa chất nguy hại, không vứt bỏ như những loại rác thông thường, mà hãy phân loại để tái chế.

Phụ kiện

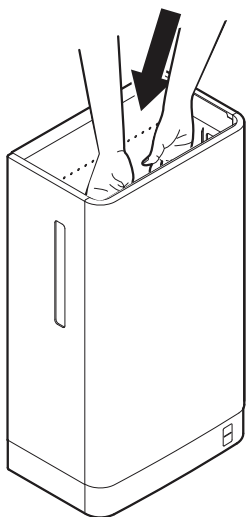


Chú ý khi vận hành

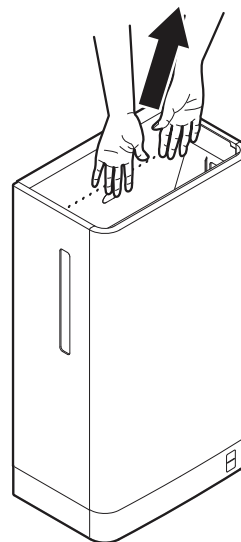
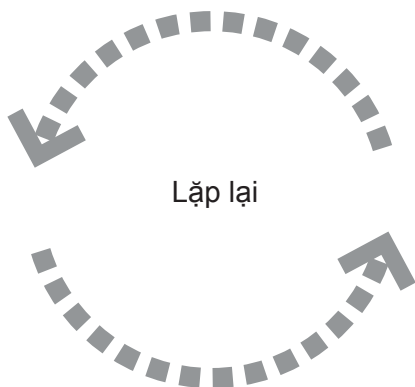


Nút ấn		Chế độ	
TYC422W	TYC423WC		
			Bật
			Tắt
			Tốc độ cao
			Tốc độ thấp
	/		Bật nhiệt
			Tắt nhiệt

Cách sử dụng



Xòe bàn tay và đưa tay vào bên trong sản phẩm.



Sau khi kích hoạt máy sấy, rút tay lại từ từ đồng thời để nước được thổi sạch hết.



Chú ý

- Di chuyển tay nếu máy sấy không kích hoạt.
- Các giọt nước nhỏ có thể bắn ra xung quanh nếu người dùng di chuyển tay quá nhanh khi sấy tay.

Ngắt tự động

Máy sấy tay dừng tự động sau khoảng 30 giây vận hành liên tục.
Để tiếp tục sử dụng sản phẩm, hãy rút tay ra rồi bắt đầu sấy lại.

Bảo dưỡng

Yêu cầu	
 Cấm	<p>Không phun nước lên máy sấy. Nếu không, có thể dẫn đến chập điện hoặc các vấn đề với sản phẩm.</p> <p>Không lắp đặt khay nước có chất tẩy rửa dư trong sản phẩm. Nếu không, có thể dẫn đến vấn đề đối với sản phẩm.</p> <p>Không dùng các hóa chất có axit hoặc kiềm để vệ sinh toilet. Không dùng benzen, dung môi hoặc thuốc tẩy. Không dùng xốp bọt nhựa hay vải khô cứng.</p>
 Bắt buộc	<p>Trước khi vệ sinh, phải ngắt điện. Nếu không, có thể dẫn đến sản phẩm kích hoạt đột ngột.</p> <p style="text-align: right;">▶ Xem trang 4</p>

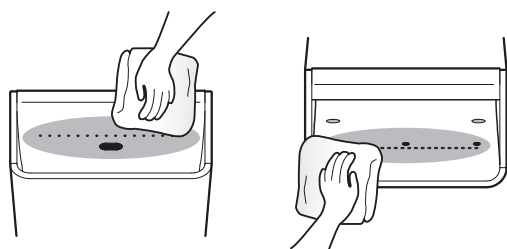
Bảo dưỡng

Vệ sinh sản phẩm thường xuyên để đảm bảo sản phẩm vận hành tốt. Dùng khăn mềm để lau.

1

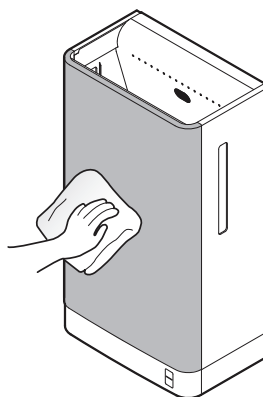
Cảm biến (1 lần/tuần)

- Cảm biến có thể vận hành sai nếu bị bẩn



2

Ốp trước (1 lần/tuần)

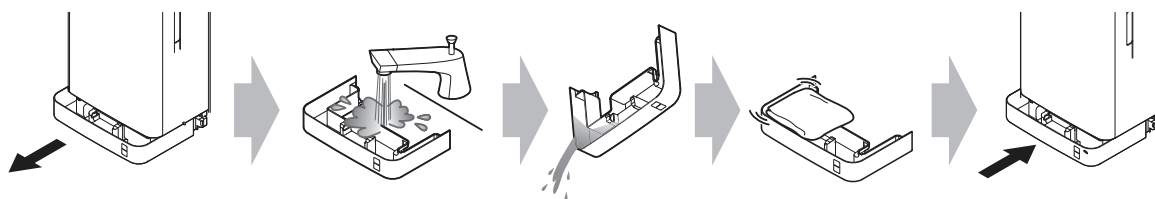


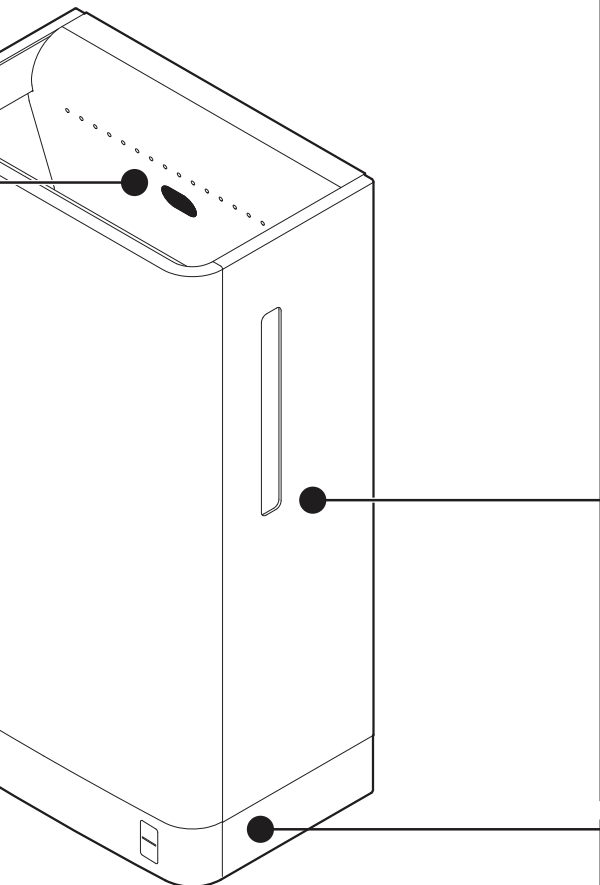
3

Khay nước (1 lần/tuần)

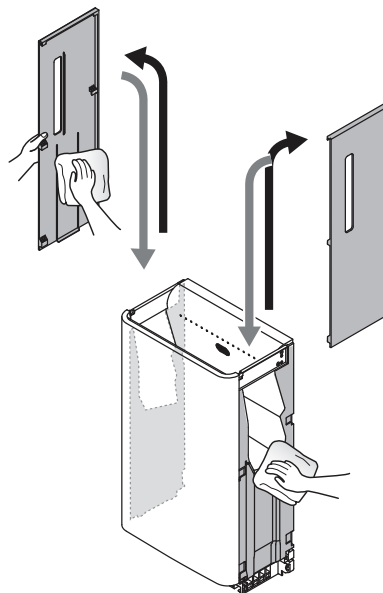
- Xả nước khô khay và rửa lại bằng nước sạch.

- Tẩy trắng khay nước nếu có vết bẩn hay mùi khó chịu.



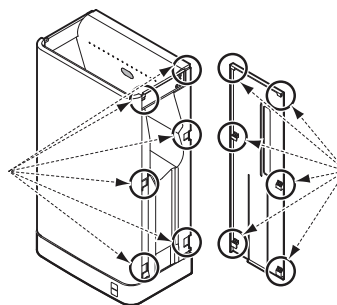


4 Ôp cạnh (1 lần/tuần)



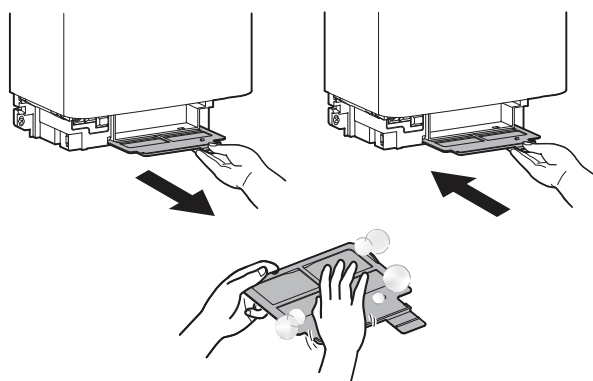
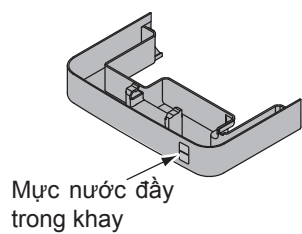
Lỗ thoát nước (1 lần/tuần)

Rãnh (6 vị trí)



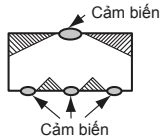
Lấy (6 vị trí)

5 Lưới lọc (1 lần/tuần)



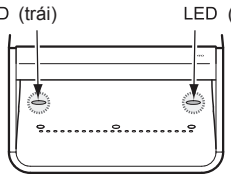


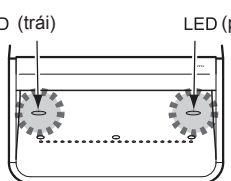


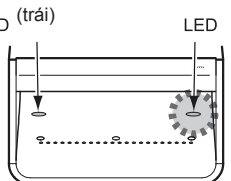


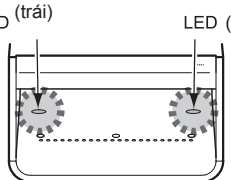


Xử lý sự cố

Vui lòng đọc mục này để xử lý sự cố trước khi yêu cầu sửa chữa.

Sự cố		Giải pháp
Trạng thái đèn báo		
Khí thổi ra khi đưa tay vào	Không sáng	Nút nguồn OFF. → Bật nút về ON. (▶ Xem trang 4)
		Bộ ngắt dòng có bị ngắt không? → Hãy bật lại.
	Đèn sáng	Do phạm vi cảm biến của các cảm biến có những góc khuất nên có thể khó khăn phát hiện tay trong một số vị trí như ở giữa các cảm biến và gần các góc (vùng gạch chéo trong hình minh họa). → Dang ngón tay và đưa cả hai tay vào khoang sấy tránh, vùng gạch chéo như trong hình minh họa. Nếu có khí thổi ra, thì máy sấy vẫn hoạt động đúng. 
	Chỉ đèn bên phải nhấp nháy (Mẫu nhấp nháy ①) ▶ Xem dưới đây	Có bụi hoặc rác tích tụ ở lưới lọc không? → Vệ sinh bộ lọc nếu có bụi hoặc rác tích tụ. (▶ Xem trang 8)
	Chỉ đèn bên trái nhấp nháy (Mẫu nhấp nháy ②) ▶ Xem dưới đây	Nhiệt độ bên ngoài có trong giới hạn nhiệt vận hành không? → Đặt nhiệt độ trong phạm vi 0 - 40°C.
Máy sấy không dừng khi rút tay ra		Có vật gì đó bên trong máy làm chặn cảm biến không? → Nếu có, thì loại bỏ nó đi.
		Xem cảm biến có bẩn không? → Nếu không sạch, hãy lau cảm biến bằng vải mềm ẩm (▶ Xem trang 7) Nếu vấn đề vẫn còn thì cảm biến bị lỗi.
Không có khí nóng thổi ra (Chỉ áp dụng cho máy có chế độ sấy)		Máy dừng trong vòng 1-2 giây sau khi rút tay ra là bình thường.
		Xem cảm biến có bẩn không? → Nếu không sạch, hãy lau cảm biến bằng vải mềm ẩm. (▶ Xem trang 7)
Khí ẩm thổi ra (Chỉ áp dụng cho máy có chế độ sấy)		Nút chế độ sấy có thể đã bật về OFF → Bật nút về ON. (▶ Xem trang 4)
		Nhiệt độ xung quanh có thấp không? → Khí có thể lạnh đi khi nhiệt độ môi trường thấp.
		Nút chế độ sấy có thể đã bật về ON → Bật nút về OFF. (▶ Xem trang 4)
		Có bụi hoặc rác tích tụ ở bộ lọc không? → Vệ sinh bộ lọc nếu có bụi hoặc rác tích tụ. (▶ Xem trang 8)
Khí thổi yếu		Nhiệt độ xung quanh có cao không? → Khí có thể ẩm hơn khi nhiệt độ môi trường cao.
		Có phải máy sấy đã được kích hoạt trong thời gian dài? → Khí có thể ẩm hơn khi kích hoạt máy sấy trong thời gian dài do nhiệt từ động cơ quạt.
		Có bụi hoặc rác tích tụ ở bộ lọc không? → Vệ sinh bộ lọc nếu có bụi hoặc rác tích tụ. (▶ Xem trang 8)
	Xem nút quạt có ở mức TỐC ĐỘ THẤP không? → Bật nút quạt ở mức TỐC ĐỘ CAO. (▶ Xem trang 4)	

Đèn báo

		Đèn báo trạng thái	Ý nghĩa của đèn báo	Vận hành và sửa chữa
Trạng thái bình thường	Chế độ chờ	<p>Luôn bật</p> <p>BẬT </p> <p>TẮT </p> <p>LED (trái) LED (phải)</p>  <p>Khoang sấy</p>	Máy được cấp nguồn (Chế độ chờ)	Một đèn bị sáng yếu
	Máy sấy được kích hoạt	<p>Luôn bật</p> <p>BẬT </p> <p>TẮT </p> <p>LED (trái) LED (phải)</p>  <p>Khoang sấy</p>	Máy được cấp nguồn (Khi máy sấy được kích hoạt)	Một đèn sáng hơn so với ở trạng thái chờ
Trạng thái bất thường	Mẫu nhấp nháy ①	<p>Chỉ đèn bên phải nhấp nháy (đèn bên trái tắt)</p> <p>BẬT </p> <p>TẮT </p> <p>LED (trái) LED</p>  <p>Khoang sấy</p>	<p>Động cơ quạt bị lỗi</p> <p>Điện trở nhiệt bị lỗi</p>	<p>Máy sấy đang không hoạt động</p> <p>Vệ sinh bộ lọc nếu bị bẩn (► Xem trang 8)</p> <p>Vệ sinh đáy nếu bị bẩn</p>
	Mẫu nhấp nháy ②	<p>Đèn bên phải và trái nhấp nháy luân phiên</p> <p>BẬT </p> <p>TẮT </p> <p>LED (trái) LED (phải)</p>  <p>Khoang sấy</p>	Các cảm biến vẫn bị lỗi	<p>Máy sấy có thể vận hành dù một số cảm biến bị lỗi.</p> <p>Đảm bảo các cảm biến đều sạch</p> <p>Nếu bẩn, hãy dùng vải mềm ẩm để lau (► Xem trang 7)</p> <p>Sau đó nếu đèn báo không tắt, hãy hỏi tư vấn nhà thầu lắp đặt (hoặc đại lý mà bạn mua)</p>

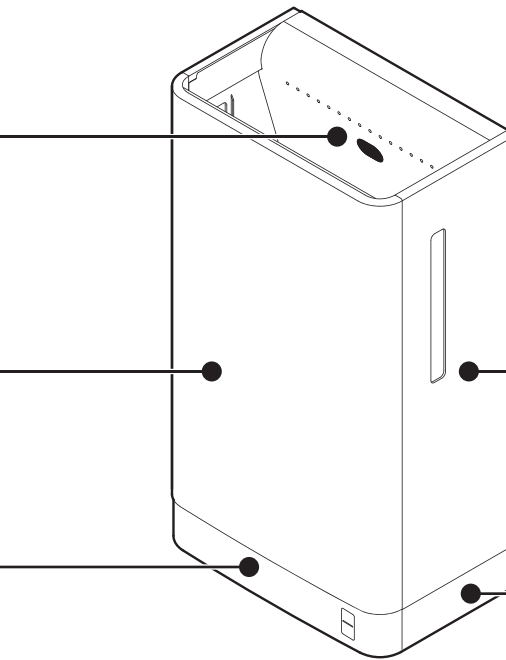
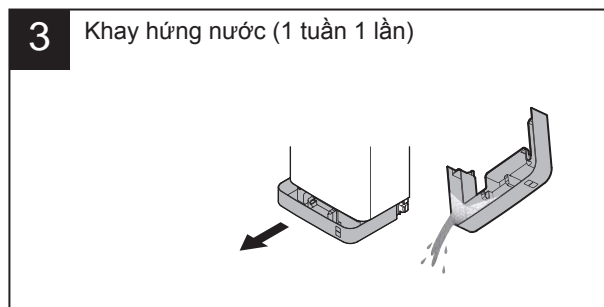
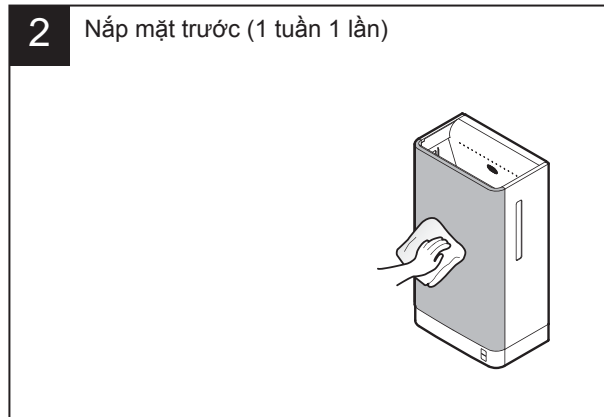
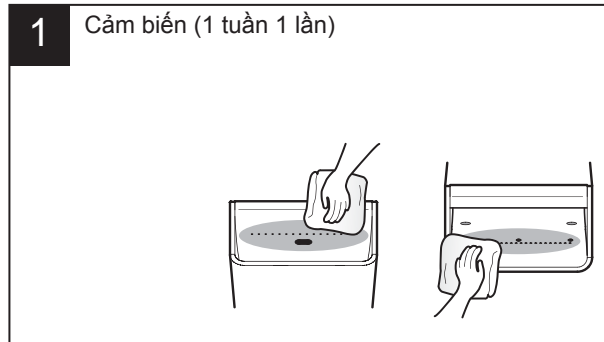
Thông số kỹ thuật

Mục		Mô tả		
Tên model		CLEAN DRY (Máy sấy tay)		
Số model		TYC422W	TYC423WC	
Công suất		AC220 50Hz/60Hz	AC220-240V 50Hz/60Hz	
Nguồn điện		Nối trực tiếp với nguồn điện		
Tiêu thụ điện	Tốc độ cao	Bộ đốt bật	990W	—
		Bộ đốt tắt	620W	620W~730W
	Tốc độ thấp	Bộ đốt bật	770W	—
		Bộ đốt tắt	410W	410W~500W
Tiêu thụ điện ở chế độ chờ		Xấp xỉ 2.3W hoặc thấp hơn		
Động cơ		Động cơ xoay chiều và quạt		
Bộ đốt		Bộ đốt PTC	—	
Thiết bị an toàn		Cầu chì quá dòng/quá nhiệt (Động cơ, bộ đốt và khối đầu nối điện)	Cầu chì quá dòng/quá nhiệt (Động cơ)	
Kích cỡ (mm)		Rộng 300 (11.81 inch), sâu 186 (7.32 inch), cao 550 (21.65 inch)		
Khối lượng		7.5kg	7.3kg	
Dung tích khay nước		Xấp xỉ 950ml (dung tích trước khi tràn)		
Dải nhiệt cài đặt		0 - 40°C (32-104°F) * Cài đặt nhiệt độ chống ngưng đọng		
Ứng dụng		Dùng trong các công trình công cộng hoặc nhà riêng		

TOTO

Hãy đưa tài liệu này cho đội bảo dưỡng

Chú ý: Vệ sinh máy sấy tay thường xuyên để sử dụng thuận tiện. Sử dụng khăn ẩm vắt kiệt nước để lau.



Không sử dụng các hóa chất sau vì nó có thể làm hỏng sản phẩm:

- Chất tẩy rửa có tính axit, kiềm, thuốc tẩy
- Dung môi như chất pha loãng, benzen...
- Miếng bọt biển ni-lông, khăn khô.

Nếu không, có thể gây ra vết nứt, xước bề mặt, cảm biến hoạt động kém hoặc các sự cố khác cho sản phẩm

